

1. Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Mỹ Xuân B1, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Chủ đầu tư: Công ty Xây dựng Dầu khí (CONAC) - Bộ Xây dựng, có trụ sở chính tại số 1 Nguyễn An Ninh, phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

3. Mục tiêu dự án: Tạo mặt bằng, xây dựng các hệ thống giao thông, cấp điện, cấp nước, thông tin liên lạc, xử lý chất thải... nhằm kinh doanh kết cấu hạ tầng đã được tạo ra trong Khu công nghiệp.

4. Địa điểm xây dựng: Các xã Mỹ Xuân, Hắc Dịch, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

5. Diện tích khu công nghiệp: 200 ha, sẽ được chuẩn xác lại khi làm thủ tục thuê đất theo quy định của Luật Đất đai.

6. Tổng mức vốn đầu tư: 286,6 tỷ đồng Việt Nam.

7. Nguồn vốn: Vốn tự có, vốn ứng trước của các nhà đầu tư, vốn vay.

8. Thời gian hoạt động: 50 năm kể từ ngày có quyết định đầu tư.

9. Thời gian xây dựng: 5 năm kể từ khi có quyết định cho thuê đất. Trong quá trình đầu tư xây dựng, chủ đầu tư phải làm đầy đủ mọi thủ tục cần thiết theo quy định của Điều lệ Quản lý đầu tư và xây dựng.

Điều 3.- Công ty Xây dựng Dầu khí - Bộ Xây dựng được vay một phần vốn ưu đãi của Nhà nước để xây dựng kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp và được hưởng các ưu đãi tài chính theo Luật Khuyến khích đầu tư trong nước.

Điều 4.- Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có trách nhiệm chỉ đạo chủ đầu tư thực hiện dự án theo quy định hiện hành; lập đề án tổng thể về phát triển công trình kết cấu hạ tầng bên ngoài hàng rào đồng bộ với các công trình kết cấu hạ tầng bên trong hàng rào, bảo đảm hoạt động có hiệu quả cho khu công nghiệp.

Điều 5.- Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Điều 6.- Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, các Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ Quốc phòng, Bộ Công nghiệp, Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chính, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp Việt Nam, Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bà Rịa - Vũng Tàu, Giám đốc Công ty Xây dựng Dầu khí và Thủ trưởng các cơ quan liên quan trong phạm vi chức năng và quyền hạn của mình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGÔ XUÂN LỘC

CÁC BỘ

LIÊN BỘ

**BAN TỔ CHỨC - CÁN BỘ CHÍNH PHỦ -
BỘ TÀI CHÍNH - BỘ TƯ PHÁP**

**THÔNG TƯ liên tịch số 187/1998/
TTLT-TCCP-TC-TP ngày 30-3-1998
hướng dẫn chế độ bồi dưỡng đối
với cộng tác viên thực hiện trợ
giúp pháp lý.**

Thi hành Quyết định số 734-TTg ngày 6-9-1997 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập tổ chức trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng chính sách. Liên tịch Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ - Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp hướng dẫn cụ thể về chế độ bồi dưỡng đối với cộng tác viên thực hiện trợ giúp pháp lý như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ Ý NGHĨA

Hoạt động trợ giúp pháp lý là hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ nhằm phục vụ nhiệm vụ chính trị - xã hội - nhân đạo, không thu tiền với sự tham gia của các chuyên gia, luật gia, luật sư tình nguyện.

Nhà nước có chế độ bồi dưỡng đối với cộng tác viên nhằm bù đắp một phần công sức và nâng cao trách nhiệm của đối tượng này trong hoạt động trợ giúp pháp lý.

Nhà nước cũng khuyến khích cộng tác viên tình nguyện thực hiện trợ giúp pháp lý không nhận bồi dưỡng.

II. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG VÀ MỨC BỒI DƯỠNG

1. Cộng tác viên thực hiện đại diện, bào chữa trước Tòa án hưởng chế độ bồi dưỡng như đối với luật sư chỉ định quy định tại Thông tư số 614-TTLN ngày 21-7-1995 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn chế độ phụ cấp tại phiên tòa.

2. Cộng tác viên thực hiện tư vấn pháp luật được hưởng mức bồi dưỡng như sau:

a) Đối với giải đáp, hướng dẫn pháp luật bằng miệng:

- Giải đáp, hướng dẫn đơn giản: 5.000đ/giờ.
- Giải đáp, hướng dẫn phức tạp: 8.000đ/giờ.

b) Đối với giải đáp, hướng dẫn pháp luật bằng văn bản:

- Giải đáp, hướng dẫn đơn giản: 8.000đ/1 văn bản.
- Giải đáp, hướng dẫn phức tạp: 15.000đ/1 văn bản.

Ngoài chế độ bồi dưỡng, khi thực hiện trợ giúp pháp lý lưu động, cộng tác viên được thanh toán

tiền công tác phí như đối với công chức nhà nước đi công tác.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Hàng năm, Cục trợ giúp pháp lý và các Trung tâm lập dự toán kinh phí hoạt động bao gồm cả kinh phí chi bồi dưỡng và tiền công tác phí (nếu có) của cộng tác viên gửi cơ quan chủ quản tổng hợp để trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, theo chế độ hiện hành.

Việc sử dụng kinh phí chi bồi dưỡng cho cộng tác viên được quyết toán theo chế độ thực chi tài chính hàng năm.

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về liên Bộ để xem xét, giải quyết.

K.T. Bộ trưởng Bộ Tư pháp
Thủ trưởng

NGUYỄN NGỌC HIẾN

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thủ trưởng

TÀO HỮU PHÙNG

K.T. Bộ trưởng, Trưởng ban
Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ
Phó Trưởng ban

TÔ TỬ HẠ